

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 2 - NĂM HỌC 2019- 2020**  
**MÔN HÓA HỌC 10**

**I. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM** mỗi câu đúng 1/3đ

| 101   | 102   | 103   | 104   |
|-------|-------|-------|-------|
| 1. B  | 1. B  | 1. A  | 1. D  |
| 2. C  | 2. C  | 2. D  | 2. A  |
| 3. B  | 3. C  | 3. B  | 3. C  |
| 4. D  | 4. B  | 4. B  | 4. C  |
| 5. A  | 5. B  | 5. C  | 5. B  |
| 6. B  | 6. C  | 6. C  | 6. B  |
| 7. D  | 7. A  | 7. B  | 7. A  |
| 8. A  | 8. D  | 8. A  | 8. A  |
| 9. D  | 9. A  | 9. D  | 9. D  |
| 10. C | 10. A | 10. A | 10. B |
| 11. A | 11. D | 11. D | 11. D |
| 12. C | 12. D | 12. C | 12. C |

**II. TỰ LUẬN: 6 ĐIỂM**

| CÂU                   | ĐÁP ÁN   | ĐIỂM   |                                 |                   |                                 |                      |       |       |         |                      |       |       |   |              |
|-----------------------|--|--|---------------------------------|-------------------|---------------------------------|----------------------|-------|-------|---------|----------------------|-------|-------|---|--------------|
| <b>Câu 1<br/>(2đ)</b> | <p>Mỗi PT đúng được 0,5 điểm.<br/>         (Thiếu cân bằng và điều kiện phản ứng trừ 0,25 điểm.)</p> <p>(1) <math>\text{Cl}_2 + \text{H}_2 \xrightarrow{\text{t}^0} 2\text{HCl}</math><br/>         (2) <math>\text{HCl} + \text{FeS} \xrightarrow{\text{t}^0} \text{FeCl}_2 + \text{H}_2\text{S}</math><br/>         (3) <math>\text{H}_2\text{S} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{CuS} + \text{H}_2\text{SO}_4</math><br/>         (4) <math>\text{H}_2\text{SO}_4 + \text{Na}_2\text{SO}_3 \rightarrow \text{Na}_2\text{SO}_4 + \text{SO}_2 \uparrow + \text{H}_2\text{O}</math><br/>         HS có thể viết các PTHH khác, nếu đúng vẫn được điểm</p> | <b>0,5đ</b><br><b>0,5đ</b><br><b>0,5đ</b><br><b>0,5đ</b> |                                 |                   |                                 |                      |       |       |         |                      |       |       |   |              |
| <b>Câu 2<br/>(1đ)</b> | <p>Lấy mỗi chất một ít ra các ống nghiệm riêng biệt rồi đánh số từ 1-3</p> <table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"> <tr> <td>Thuốc thử</td> <td>KCl</td> <td>Na<sub>2</sub>S</td> <td>Na<sub>2</sub>SO<sub>4</sub></td> </tr> <tr> <td>Dd BaCl<sub>2</sub></td> <td>Ko ht</td> <td>Ko ht</td> <td>↓ trăng</td> </tr> <tr> <td>Dd CuSO<sub>4</sub></td> <td>Ko ht</td> <td>↓ đen</td> <td>X</td> </tr> </table>  | Thuốc thử  | KCl                             | Na <sub>2</sub> S | Na <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> | Dd BaCl <sub>2</sub> | Ko ht | Ko ht | ↓ trăng | Dd CuSO <sub>4</sub> | Ko ht | ↓ đen | X | <b>0,5 đ</b> |
| Thuốc thử             | KCl  | Na <sub>2</sub> S  | Na <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> |                   |                                 |                      |       |       |         |                      |       |       |   |              |
| Dd BaCl <sub>2</sub>  | Ko ht  | Ko ht  | ↓ trăng                         |                   |                                 |                      |       |       |         |                      |       |       |   |              |
| Dd CuSO <sub>4</sub>  | Ko ht  | ↓ đen  | X                               |                   |                                 |                      |       |       |         |                      |       |       |   |              |

|                              |   |               |
|------------------------------|---|---------------|
|                              | <p><b>PTHH</b></p> $\text{BaCl}_2 + \text{Na}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{BaSO}_4 \downarrow + 2\text{NaCl}$ $\text{CuSO}_4 + \text{Na}_2\text{S} \rightarrow \text{CuS} \downarrow + \text{Na}_2\text{SO}_4$ <p>(HS làm cách khác nếu đúng vẫn cho điểm tối đa)</p>   | <b>0,5 đ</b>  |
| <b>Câu 3.</b><br><b>(2d)</b> | <p>- Đặt <math>n_{\text{Fe}} = x</math>, <math>n_{\text{Cu}} = y</math></p> <p>a- hỗn hợp X tác dụng với <math>\text{H}_2\text{SO}_4</math>:</p> $2 \text{Al} + 6\text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 + 3\text{SO}_2 + 6\text{H}_2\text{O}$ $x \rightarrow 3x \quad 1,5x \quad (\text{mol})$ $\text{Cu} + 2\text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{CuSO}_4 + \text{SO}_2 + 2\text{H}_2\text{O}$ $y \rightarrow 2y \quad y \quad (\text{mol})$ $\rightarrow m_x = 27x + 64y = 11,8 \quad (1)$ $n_{\text{SO}_2} = 1,5x + y = 0,4 \quad (2)$ <p>Từ (1) và (2) <math>\rightarrow x = 0,2</math> và <math>y = 0,1</math></p> $\rightarrow \% \text{ Al} = 45,76 \% \quad \rightarrow \% \text{ Cu} = 100 - 45,76 = 54,24 \% \quad 0,5 \text{ đ}$ <p>b-Theo các PTHH :</p> $n_{\text{H}_2\text{SO}_4 \text{ pr}} = 3x + 2y = 0,8$ $\rightarrow \% \text{ (H}_2\text{SO}_4 \text{ bd)} = 78,4\% \quad 0,5 \text{ đ}$ | <b>0,5 đ</b>  |
| <b>Câu 4.</b><br><b>(1d)</b> | <p>Coi hỗn hợp B gồm Fe, Cu và O có số mol lần lượt là a,b,c mol</p> $\rightarrow m_B = 56a + 64b + 16c = 48,8 \quad (1)$ <p>Cho (e)</p> $\text{Fe} \rightarrow \text{Fe}^{+3} + 3e$ $a \quad 3a$ $\text{Cu} \rightarrow \text{Cu}^{+2} + 2e$ $b \quad 2b$ <p>Nhận (e)</p> $\text{O} + 2e \rightarrow \text{O}^{-2}$ $c \quad 2c$ $\text{S}^{+6} + 2e \rightarrow \text{S}^{+4}$ $0,45 \quad 0,9$ <p>BT (e) có: <math>3a + 2b = 2c + 0,9 \quad (2)</math></p> $m \text{ muối} = m\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3 + m\text{CuSO}_4 \Rightarrow 0,5a \cdot 400 + b \cdot 160 = 132 \quad (3)$ <p>Giải hệ 1,2,3 <math>\Rightarrow a=0,5</math>; <math>b=0,2</math>; <math>c=0,5</math></p> <p><b>→ CT của oxit sắt là <math>\text{FeO}</math></b></p> <p><math>\Rightarrow m_{\text{Cu}} = 12,8 \text{ gam}</math></p>  | <b>1 điểm</b> |